

# THUỐC CHỦNG NGỪA

Đi chủng ngừa để luôn được khỏe mạnh

Thuốc chủng ngừa là thuốc tiêm để giữ cho qu. vị khỏi bị bệnh.

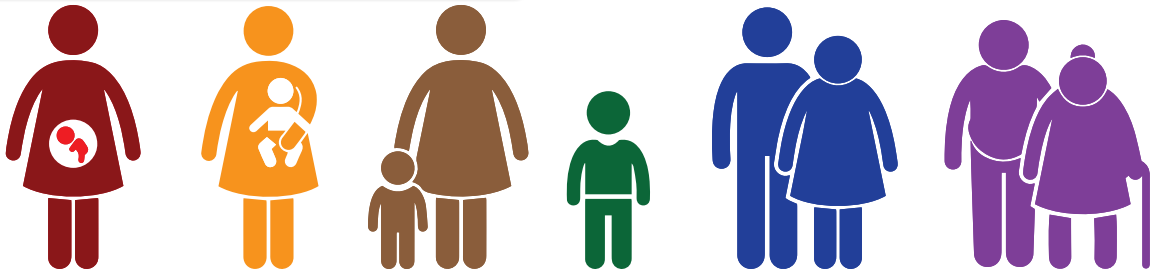
## TẠI SAO TÔI CẦN THUỐC CHỦNG NGỪA?

Tại Hoa Kỳ, có nhiều chứng bệnh trước đây đã làm cho những người bị bệnh nặng giờ gần như không còn nữa. Một trong những lý do chính là do việc dùng thuốc chủng ngừa. Thuốc chủng ngừa giúp ngăn ngừa những bệnh có thể lây từ người này sang người khác. Khi được tiêm chủng để ngừa những bệnh quý vị cần ngừa, quý vị bảo vệ cho chính mình lẫn người thân yêu của mình khỏi bị bệnh.

## THUỐC CHỦNG NGỪA HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?

Thuốc chủng ngừa được làm từ cùng một loại siêu vi (còn gọi là mầm bệnh) gây nên bệnh. Mầm bệnh dùng để làm ra thuốc chủng ngừa này hoặc là “chết” hay yếu. Mầm bệnh này sẽ không làm quý vị bị bệnh. Trái lại, mầm bệnh sẽ giúp cơ thể quý vị chống lại các vi trùng và các bệnh do chúng gây ra.

## AI CẦN THUỐC CHỦNG NGỪA?



## THUỐC CHỦNG NGỪA CÓ PHẢN ỨNG PHỤ GÌ KHÔNG?

Một số người có phản ứng phụ nhẹ sau khi được chủng ngừa. Những phản ứng phụ này sẽ hết trong một, hai ngày.

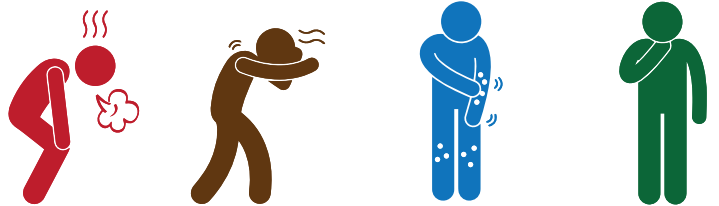


Đau/Đỏ

Nổi mẩn nhẹ

Sốt nhẹ

Một số người có phản ứng phụ hiếm không tốt sau khi được chủng ngừa. Trong đa số trường hợp, những phản ứng phụ này phát sinh trong một vài phút hoặc trong một vài giờ sau khi được chủng ngừa.



Thở khó

Cảm thấy chóng mặt

Nổi mẩn/Ngứa

Sưng cổ họng

## TÔI CẦN LOẠI THUỐC CHỦNG NGỪA NÀO?

Trong bảng ở mặt bên kia trình bày những loại chủng ngừa người lớn và trẻ em cần. Những người lớn chưa được chủng ngừa tất cả các loại như trẻ em có thể cần chủng ngừa thêm. Thảo luận với bác sĩ của quý vị để biết loại chủng ngừa nào quý vị cần.

Để biết thông tin chi tiết, vui lòng vào: [www.vaccines.gov](http://www.vaccines.gov)

Tên bác sĩ của tôi:

Số điện thoại bác sĩ của tôi:

# Đi chủng ngừa để luôn được khỏe mạnh

## Đi gặp bác sĩ để được khám định kỳ và chủng ngừa mà qu. vị cần.

Những thuốc chủng ngừa đánh dấu dưới đây cần cho: \_\_\_\_\_ (Ten họ) \_\_\_\_\_ (Tuổi)

Buổi khám kế tiếp của qu. vị là: \_\_\_\_\_ (a.m./p.m.) \_\_\_\_\_ (Ngày) \_\_\_\_\_ (Giờ) \_\_\_\_\_ (Ngày sinh)

Thuốc chủng ngừa này tên gì?	Ai cần được chủng ngừa?			Thuốc chủng ngừa này ngăn được bệnh g.?	Nguyên nhân gây bệnh là g.?
	Chỉ dành cho trẻ em*	Trẻ em và Người lớn	Chỉ dành cho người lớn		
<input type="checkbox"/> DTaP hoặc Td/Tdap		X		Bệnh bạch hầu	Sốt, đau họng, cảm thấy yếu ớt; có thể dẫn đến tổn thương tim và hệ thần kinh
				Bệnh uốn ván	Sốt, cứng cổ, khó nuốt; có lúc khó thở
				Bệnh ho gà	Ho nặng, chảy nước mũi, ngưng thở ở trẻ nhỏ; có thể dẫn đến nhiễm trùng phổi
<input type="checkbox"/> Flu		X		Bệnh cúm	Sốt, đau họng, ho, đau nhức cơ; có thể dẫn đến nhiễm trùng phổi
<input type="checkbox"/> HepA		X		Viêm gan siêu vi A	Cảm thấy mệt mỏi, vàng mắt và da; có thể dẫn đến bệnh gan, thận và máu
<input type="checkbox"/> HepB		X		Viêm gan siêu vi B	Cảm thấy mệt mỏi, vàng mắt và da; có thể dẫn đến thương tổn gan
<input type="checkbox"/> Hib		X		Cúm trực khuẩn loại b	Có thể dẫn đến nhiễm trùng phổi và màng lót quanh não và tủy sống
<input type="checkbox"/> HPV		X		Siêu vi papilon ở người	Mụn cóc sinh dục; có thể dẫn đến các loại ung thư khác nhau
<input type="checkbox"/> IPV	X			Sốt tê liệt	Đau họng, sốt và đau đầu; có thể dẫn đến cơ thể không thể cử động
<input type="checkbox"/> MenACWY hoặc MenB		X		Viêm màng não mô cầu	Sốt đột ngột và cứng cổ; có thể dẫn đến nhiễm trùng màng lót quanh não và tủy sống
<input type="checkbox"/> MMR		X		Bệnh sởi	Sốt, ban đỏ, chảy nước mũi, ho và đau mắt đỏ; có thể dẫn đến nhiễm trùng phổi
				Quai bị	Sốt, đau đầu, và sưng các tuyến tạo nước bọt; có thể dẫn đến nhiễm trùng màng lót quanh não và tủy sống
				Ban đỏ	Sốt, sưng hạch và nổi mẩn
<input type="checkbox"/> PCV13 hoặc PPSV23		X		Bệnh do phế cầu khuẩn	Nhiễm trùng phổi; có thể dẫn đến nhiễm trùng máu
<input type="checkbox"/> RV1 hoặc RV5		X		Sốt tiêu chảy	Sốt, ói và tiêu chảy
<input type="checkbox"/> Varicella	X			Bệnh thủy đậu (bệnh trái rạ)	Sốt và ban đỏ ngứa
<input type="checkbox"/> Zoster			X	Bệnh giời leo hay zona	Nổi mẩn đau nhức và phỏng dộp

\* Trẻ em từ 0 đến 18 tuổi

**Giữ cho qu. vị và người thân luôn được khỏe mạnh H.y đi chủng ngừa.**